

PHAN VIỆT SƠN
CÔNG BỐ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN
QUÍ III NĂM 2025 CHO NHÂN VIÊN Y TẾ

Bệnh viện: BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CÀ MAU

Địa chỉ chi tiết: 36 Lý Thái Tôn, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau

Số giấy phép hoạt động: 000414 Ngày cấp: 26/12/2014

Tuyến trực thuộc: 3.Quận/Huyện

Cơ quan chủ quản: PHAN VIỆT SƠN

Hạng bệnh viện: Hạng III

Loại bệnh viện: Đa khoa

TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 79/83 TIÊU CHÍ
2. TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ: 95%
3. TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 305 (Có hệ số: 321)
4. ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 3.86

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

| KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | Mức 4 | Mức 5 | Tổng số tiêu chí |
|-----------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|------------------|
| 5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT: | 1 | 2 | 20 | 40 | 16 | 79 |
| 6. % TIÊU CHÍ ĐẠT: | 1.27 | 2.53 | 25.32 | 50.63 | 20.25 | 100 |

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN

(ký tên)


Phan Phương Hoàn

Ngày...19...tháng...11...năm...2025

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

(ký tên và đóng dấu)




Phan Việt Sơn

I. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

| KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | Mức 4 | Mức 5 | Điểm TB | Số TC áp dụng |
|--|----------|----------|-----------|-----------|----------|--------------|---------------|
| PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (18) | 0 | 0 | 2 | 13 | 3 | 4,06 | 18 |
| A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6) | 0 | 0 | 2 | 3 | 1 | 3,83 | 6 |
| A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5) | 0 | 0 | 0 | 4 | 1 | 4,20 | 5 |
| A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2) | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | 4,00 | 2 |
| A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (5) | 0 | 0 | 0 | 4 | 1 | 4,20 | 5 |
| PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14) | 0 | 0 | 2 | 7 | 5 | 4,19 | 14 |
| B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3) | 0 | 0 | 0 | 3 | 0 | 4,00 | 3 |
| B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3) | 0 | 0 | 1 | 1 | 1 | 4,00 | 3 |
| B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4) | 0 | 0 | 1 | 1 | 2 | 4,25 | 4 |
| B4. Lãnh đạo bệnh viện (4) | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 | 4,50 | 4 |
| PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (32) | 1 | 2 | 12 | 13 | 4 | 3,488 | 32 |
| C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2) | 0 | 0 | 1 | 1 | 0 | 3,50 | 2 |
| C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2) | 0 | 0 | 0 | 1 | 1 | 4,50 | 2 |
| C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2) | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | 3,00 | 2 |
| C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (4) | 0 | 0 | 2 | 1 | 1 | 3,75 | 4 |

6. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận
7. Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học
8. Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng
9. Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện
10. Xây dựng văn hóa chất lượng bệnh viện

III. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI

1. Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật
2. Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện
3. Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện
4. Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện
5. Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học
6. Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã
7. Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh
8. Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa
9. Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện
10. Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn

IV. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

1. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết ngay trong 3 tháng tới:

- Có kế hoạch thực hiện chống người bệnh bị trượt ngã.
- Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị.

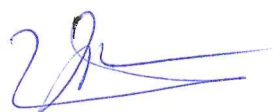
2. Các vấn đề khác ưu tiên giải quyết trong 1 năm, 2 năm tới:

- Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa
- Bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện
- Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện

Ngày...19...tháng...11...năm...2025

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN

(ký tên)



Phan Phương Hoàn

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

(ký tên và đóng dấu)



Phan Việt Sơn

| | | | | | | | |
|--|----------|----------|----------|----------|----------|-------------|-----------|
| C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (4) (điểm x2) | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 4,00 | 4 |
| C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3) | 0 | 0 | 2 | 1 | 0 | 3,33 | 3 |
| C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5) | 1 | 1 | 1 | 2 | 0 | 2,80 | 5 |
| C8. Chất lượng xét nghiệm (2) | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | 3,00 | 2 |
| C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6) | 0 | 0 | 1 | 4 | 1 | 4,00 | 6 |
| C10. Nghiên cứu khoa học (2) | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 3,00 | 2 |
| PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11) | 0 | 0 | 2 | 6 | 3 | 4,2 | 11 |
| D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3) | 0 | 0 | 0 | 0 | 3 | 5,00 | 3 |
| D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5) | 0 | 0 | 2 | 3 | 0 | 3,6 | 5 |
| D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3) | 0 | 0 | 0 | 3 | 0 | 4,00 | 3 |
| PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA | 0 | 1 | 4 | 0 | 1 | 3,17 | 4 |
| E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4) | 0 | 1 | 1 | 0 | 1 | 3,33 | 3 |
| E2. Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa (1) | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 3,00 | 1 |

II. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC ƯU ĐIỂM CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh
2. Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời
3. Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức
4. Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế
5. Triển khai văn bản của các cấp quản lý